

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK TÔ
TỈNH KONTUM**

Bản án số: 28/2017/HSST

Ngày 03 /11/2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮKTÔ TỈNH KONTUM
VỚI THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM GỒM CÓ**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Long.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Mạnh và bà Mai Trần Thanh Hảo.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đoàn Anh Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăktô, tỉnh Kontum.

Đại diện VKSND huyện Đăktô tham gia phiên tòa: Ông Đặng Anh Tứ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03/11/2017, tại hội trường xét xử, Tòa án nhân dân huyện Đăk Tô (viết tắt TAND) mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 29/2017/HSST ngày 03/10/2017, đối với bị cáo: Khổng Văn T , sinh ngày 10/01/1991 tại tỉnh Nam Định; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú (viết tắt ĐKNKTT): Đội 10, xóm M Q , xã H P , huyện H H , tỉnh Nam Định; chỗ ở hiện nay: thôn Đ G , xã Đ N , huyện N H , tỉnh Kon Tum; quốc tịch:Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; văn hóa: 6/12; nghề nghiệp: thợ sơn; con bà: Khổng thị V; có vợ là: Yp và có 02 con sinh năm 2013 và 2016 hiện sinh sống tại Đ G , Đ N , N H , Kon Tum; tiền án:Ngày 23/12/2015 bị TAND quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/06/2017 đến nay, có mặt:

Người bị hại: Chị Dương Thị Thanh X , trú tại khối 5 thị trấn ĐT , huyện C, tỉnh Kontum: Có đơn xin vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Khổng Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt VKSND) huyện Đăktô truy tố về hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng một giờ sáng ngày 20/06/2017, Khổng Văn T đang làm thợ sơn cho ông Nguyễn Năng Trung, trú tại khối 8, thị trấn Đăk Tô, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum, sau khi chơi game xong, khi về đi qua nhà bà Dương Thị Thanh X ở khối 5, thị trấn Đăk Tô, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum nhìn thấy tầng 2 không khóa cửa nên nảy sinh ý định đột nhập vào nhà trộm cắp tài sản. Lúc này Toàn đi về nhà ông Nguyễn Văn Sinh tại khối 8, thị trấn Đăk Tô, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum để ngủ (Toàn làm thuê cho ông Trung sơn tường cho ông Sinh). Đến khoảng 2 giờ 30 phút sáng ngày 20/06/2017, Toàn tỉnh dậy đi bộ tới nhà bà Xuân để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Khi đi đến cây cột sắt trước nhà, Toàn leo lên mái tol nhà bên cạnh định đột nhập vào nhà qua cửa sổ

tầng 2, nhưng vì cửa sổ quá cao không chèo lên được nên Toàn đi vòng ra phía sau nhà, để tìm đường khác đột nhập vào nhà. Khi ra phía sau Toàn thấy chiếc thang dựng ở dưới mái tol nên toàn dựng chiếc thang lên cửa sổ phía sau và đột nhập vào nhà qua ô thông gió nhà vệ sinh. Khi vào được trong nhà Toàn thấy một máy tính xách tay để trên bậc cầu thang, sau đó Toàn đi theo đường cầu thang xuống tầng một. Đi đến phòng khách Toàn phát hiện 01 điện thoại di động (viết tắt ĐTDĐ) cảm ứng và 02 ĐTDD “cục gạch” để trên bàn uống nước nên Toàn lấy 03 ĐTDD bỏ vào túi quần rồi đi lên tầng 2. Tại tầng 2 Toàn thấy một phòng ngủ bên phải giáp cầu thang không khóa cửa nên Toàn đi vào phòng này và nhìn thấy 01 người phụ nữ đang ngủ trên giường, trên bàn phòng ngủ có một máy tính xách tay và dưới ghế có một ĐTDĐ cảm ứng đang sạc pin nên Toàn lấy máy tính và ĐTDĐ rồi đi ra khỏi phòng. Sau đó Toàn nhìn vào phòng ngủ bên trái giáp cầu thang thấy một chiếc ba lô màu đen nên Toàn lấy chiếc ba lô đó đi ra ngoài phòng và đi lên nơi để chiếc máy tính xách tay rồi bỏ 02 chiếc máy tính cùng 02 chiếc điện thoại “cục gạch” hiệu SAMSUNG-MODEL màu đen và hiệu NOKIA- 105 màu đen vào ba lô, còn 02 ĐTDĐ cảm ứng Toàn bỏ vào túi quần. Sau khi trộm được tài sản Toàn mở cửa luồng phía sau tầng 2 rồi đi vòng về phía trước ra ngoài và bám vào cây sắt tụt xuống đất rồi đem đồ trộm cắp được về nhà ông Sinh cất dấu và đi ngủ tiếp. Đến khoảng 10 giờ sáng cùng ngày, Toàn đón xe đò lên huyện N H, tỉnh Kontum để tiêu thụ thì bị lực lượng Công an phát hiện và thu giữ toàn bộ tang vật. Tại bản kết luận định giá tài sản số: 17 ngày 22/06/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đăk Tô, tỉnh Kontum về giá trị tài sản gồm: 02 máy tính xách tay hiệu DELL, màu đen đã qua sử dụng, một chiếc trị giá 4.200.000đ (bốn triệu hai trăm ngàn đồng), chiếc còn lại trị giá 3.500.000đ (ba triệu năm trăm ngàn đồng); 02 ĐTDĐ hiệu SONY XPERIA- SOL23 màu tím đã qua sử dụng, mỗi chiếc trị giá 3.000.000đ (ba triệu đồng); 01 ĐTDĐ hiệu SAMSUNG- MODEL màu đen đã qua sử dụng trị giá 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng); 01 ĐTDĐ hiệu NOKIA- 105 màu đen đã qua sử dụng trị giá 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng). Tổng giá trị là 14.000.000đ (mười bốn triệu đồng).

Tại bản cáo trạng số:30/KSĐT-TA ngày 03/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum đã truy tố bị cáo Khổng Văn T về tội “trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 138 BLHS. Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 138; các điểm p khoản 1 điều 46; điểm g khoản 1 điều 48 BLHS xử phạt bị cáo Khổng Văn T từ 12 đến 15 Tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Qua xét hỏi công khai tại phiên tòa, bị cáo Khổng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản xảy ra vào ngày 20/06/2017, tại khối 5 thị trấn Đăk Tô,

huyện Đắk Tô, tỉnh KonTum như nội dung bản cáo trạng số: 30/KSĐT- TA ngày 3/10/2017 của VKSND huyện ĐắkTô đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với vật chứng thu được, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, và phù hợp với các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt qua định giá là 14.000.000đ. Đủ cơ sở khẳng định hành vi lén lút, lợi dụng đêm khuya lên vào nhà trộm cắp tài sản của Khổng Văn T đã phạm vào tội “ trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 1 điều 138 BLHS. VKSND huyện ĐắkTô truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của công dân, gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong dân cư trên địa bàn. Khổng Văn T tuổi đời còn trẻ nhưng đã sớm thể hiện ý thức coi thường pháp luật, tháng 12/2015 bị TAND quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, lẽ ra phải lấy đó làm bài học để sửa chữa lỗi lầm, làm ăn lương thiện, nhưng chưa được xóa án tích lại tiếp tục trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu sài cho cá nhân là tái phạm. Cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, bắt bị cáo phải cách ly với xã hội một thời gian, để có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người biết sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật. Cũng xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm g, p khoản 1 điều 46 BLHS nên giảm nhẹ một phần mức án cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử (viết tắt HĐXX) không xem xét.

Về vật chứng của vụ án: Gồm 02 máy tính xách tay, 04 ĐTDĐ, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Tô đã trả cho chị Dương Thị Thanh X , và chủ sở hữu không có yêu cầu gì nên HĐXX không đề cập tới.

Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Khổng Văn T phạm tội “ trộm cắp tài sản”.
 - Áp dụng khoản 1 điều 138; các điểm g, p khoản 1 điều 46; điểm g khoản 1 điều 48; điều 33 BLHS: Xử phạt bị cáo Khổng Văn T 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 20/06/2017.
 - Án phí: Áp dụng điều 99 BLTTHS; điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội: Bị cáo Khổng Văn T phải chịu 200000đ (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.
- “ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án(03/11/2017) bị cáo, người bị hại, có quyền kháng cáo bản án. Người vắng mặt thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKS nhân dân huyện Đắk Tô.
- Công an huyện Đắk Tô.
- Người bị hại.
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Văn Long